

**TÒA PHÚC THẨM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 70/2026/HS-PT
Ngày 04 tháng 3 năm 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Đặng Kim Nhân

Các Thẩm phán: ông Phùng Anh Dũng, ông Trần Đức Kiên

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: ông Trương Quang Hưng

- Đại diện Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: ông Đoàn Minh Lộc - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 04 tháng 3 năm 2026, mở phiên tòa công khai theo hình thức trực tuyến tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng kết nối với điểm cầu thành phần trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk để xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 185/2025/TLPT-HS ngày 13/10/2025 đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 97/2025/HS-ST ngày 08/8/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk bị kháng cáo, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 502/2026/QĐXXPT-HS ngày 05/02/2026 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng, đối với:

Bị cáo: Dương Minh Đ, sinh ngày 28/9/1977; tại tỉnh Phú Yên (nay là tỉnh Đắk Lắk); Nơi thường trú: số A N, Phường D, thành phố T, tỉnh Phú Yên (nay là 13/11 Nguyễn Công T, phường T, tỉnh Đắk Lắk); Nơi ở hiện nay: số A H, Phường D, thành phố T, tỉnh Phú Yên (nay là A H, phường T, tỉnh Đắk Lắk); giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 06/12; con ông Dương H, sinh năm 1938 và bà Trương Thị N (chết); có vợ Võ Thị Bích D, sinh năm 1981 và 02 con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 17/7/1997, bị Tòa án nhân dân thị xã Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên (nay là TAND khu vực 11, tỉnh Đắk Lắk) xử phạt 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm về “Tội gây rối trật tự công cộng” theo Khoản 1 Điều 198 Bộ luật Hình sự năm 1985;

- Ngày 20/3/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên (nay là TAND khu vực 11, tỉnh Đắk Lắk) xử phạt 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 06 tháng về “Tội đánh bạc” theo Khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999;

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án còn có các bị cáo Huỳnh Phúc L1, Lê Văn T1, Đặng Minh P, Nguyễn Ngọc T2, Trần Minh P1, Võ Khắc H1, nhưng không kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 20/02/2025, Huỳnh Phúc L1 chuẩn bị dụng cụ xóc bầu cua gồm: Chén đĩa nhôm; 03 hột xóp hình vuông và tám giấy có in hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai; ghế ngồi, bộ bài tây 52 lá, rủ các con bạc đến nhà L1 ở thôn L, phường B, tỉnh Đắk Lắk đánh bạc, gồm: Lê Văn T1 mang theo 10.000.000 đồng cùng Trần Minh P1 đến xóc cái; Dương Minh Đ mang theo 10.000.000 đồng; Đặng Minh P mang theo 6.000.000 đồng; Nguyễn Ngọc T2 mang theo 3.000.000 đồng; Võ Khắc H1 mang theo 800.000 đồng và một số đối tượng (chưa xác định) đến đánh bạc.

P đặt cược mỗi lần 500.000 đồng; Đ đặt cược mỗi lần từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng; T2 đặt cược mỗi lần từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng; H1 đặt cược mỗi lần từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng. Hình thức xóc bầu cua như sau: Người xóc cái dùng 01 cái đĩa và 01 cái chén bằng nhôm úp lại với nhau, bên trong có 03 hột xóp hình vuông in 6 mặt hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai xóc lên, xóc xong thì người đặt tiền đặt vào mặt nào tùy thích; nếu 03 hột xóp hiện mặt nào lên trên thì sẽ tính thắng thua; số tiền thắng, thua tương ứng với số tiền đánh bạc, theo tỉ lệ 1:1; nếu 03 hột xóp hiện lên 02 mặt mà người đặt tiền đã đặt thì nhân 02 lần số tiền đặt cược; hiện lên 03 mặt thì nhân 03 lần số tiền đặt cược; Lợi thu 100.000 đồng/01 con bạc/01 giờ và 200.000 đồng/người xóc cái/01 giờ. Lúc 16 giờ 05 phút cùng ngày, các con bạc đang đánh bạc thì bị Công an phát hiện bắt quả tang; thu giữ trên chiếu bạc 37.083.000 đồng, trong người của P 700.000 đồng dùng để đánh bạc và các dụng cụ phục vụ việc đánh bạc.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 97/2025/HS-ST ngày 08/8/2025, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk quyết định:

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Dương Minh Đ 09 (chín) tháng tù về “Tội đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Dương Minh Đ số tiền 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng) sung Ngân sách Nhà nước.

Bị cáo Dương Minh Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bản án sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với các bị cáo khác, quyết định về xử lý vật chứng, án phí.

Sau khi xét xử sơ thẩm:

- Bị cáo Dương Minh Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Đ giữ nguyên kháng cáo.
- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu:
 - + Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa phúc thẩm hôm nay, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng, Thẩm phán, Thư ký Tòa án thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Bị cáo chấp hành nghiêm chỉnh nội quy phiên tòa và thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ khi tham gia tố tụng.
 - + Về nội dung: Đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Dương Minh Đ, giữ nguyên bản án sơ thẩm.
 - Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án; căn cứ kết quả xét hỏi, tranh tụng công khai tại phiên tòa,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Khoảng 14 giờ ngày 20/02/2025, tại thôn L, phường B, tỉnh Đắk Lắk, Huỳnh Phúc L1 đã chuẩn bị dụng cụ và rủ Lê Văn T1, Trần Minh P1, Dương Minh Đ, Võ Khắc H1, Nguyễn Ngọc T2, Đặng Minh P đến nhà L1 đánh bạc dưới hình thức xóc bầu cua ăn thua bằng tiền; đến 16 giờ 05 phút cùng ngày Công an bắt quả tang thu giữ trên chiếu bạc và trong người các bị cáo là 37.783.000 đồng, trong đó Lê Văn T1 mang theo 10.000.000 đồng, Dương Minh Đ mang theo 10.000.000 đồng, Đặng Minh P mang theo 6.000.000 đồng, Nguyễn Ngọc T2 mang theo 3.000.000 đồng, Võ Khắc H1 mang theo 800.000 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố Dương Minh Đ phạm vào “Tội đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo Đ 09 tháng tù.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Dương Minh Đ thấy, bị cáo Đ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện nộp số tiền 3.000.000 đồng ngay sau khi bị bắt quả tang nên Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đ 09 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; tuy nhiên, xét sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo Đ đã nộp 35.000.000 đồng tiền phạt và 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quyết định của bản án sơ thẩm, điều này chứng tỏ bị cáo thật sự ăn năn, hối cải nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm thấy cần giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo nói riêng cũng như những người khác trong xã hội thấy được sự khoan hồng, tính nhân văn của pháp luật đối với người thực sự ăn năn, hối cải.

[3] Bị cáo kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ thời điểm hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 97/2025/HS-ST ngày 08/8/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk như sau:

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Dương Minh Đ 06 (sáu) tháng tù về “Tội đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Dương Minh Đ số tiền 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng) sung Ngân sách Nhà nước; bị cáo đã nộp đủ theo Biên lai thu số 0000149 ngày 19/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo Dương Minh Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo đã nộp đủ theo Biên lai thu số 0000146 ngày 19/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo Dương Minh Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ thời điểm hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TANDTC;
- Viện công tố và KSXXPT tại Đà Nẵng;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo (theo địa chỉ);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Lưu: Phòng lưu trữ; hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Kim Nhân